TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27 /2023/QĐST-HNGĐ	*S, ngày 01 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 166/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Đinh Thị T, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ 03, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng; chỗ ở hiện nay: Số 62/68 Nguyễn Phan V, tổ 90 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng

- *Bị đơn:* Ông Lê Công T, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ 03, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đinh Thị T và ông Lê Công T *(Do công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Đinh Thị T và ông Lê Công T nên Giấy*

chứng nhận kết hôn số 02 do Ủy ban nhân dân phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 03/01/2007 không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị T và ông Lê Công T thuận tình ly hôn.

b. Về quan hệ con chung: Bà Đinh Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Lê Công V, sinh ngày 12/4/2010 cho đến khi con đủ 18 tuổi và ông Lê Công T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

c. Về tài sản chung và nợ chung: Không có

d. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*, bà Đinh Thị T và ông Lê Công T phải chịu mỗi người 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm ngàn đồng)* nhưng bà Đinh Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* bà Đinh Thị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0006510 ngày 01/11/2022. Hoàn trả cho bà Đinh Thị T số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Vũ

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- UBND phường M;
- Lưu hồ sơ.